

DEVELOPING HIGH-QUALITY HUMAN RESOURCES TO MEET THE DEMAND FOR CONSTRUCTION OF SMART CITY IN BINH DUONG PROVINCE TODAY

Nguyen The Vinh

Thu Dau Mot University, Binh Duong province

Email: thevinhbtg1986@gmail.com

Received: 11/9/2024; Reviewed: 25/9/2024; Revised: 29/9/2024; Accepted: 28/10/2024; Released: 20/11/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/nctd/353>

Human resources, especially high-quality human resources always play a leading and decisive role in the socio-economic development of each country. In the context of the Fourth Industrial Revolution taking place strongly, our Party and State attach special importance to building and developing high-quality human resources, considering this an urgent requirement for the cause of promoting industrialization, modernization of the country and international integration today. Binh Duong is an industrially developed province in the Southern key economic area, so the development of high-quality human resources is also an urgent requirement for the current industrialization and modernization of the province.

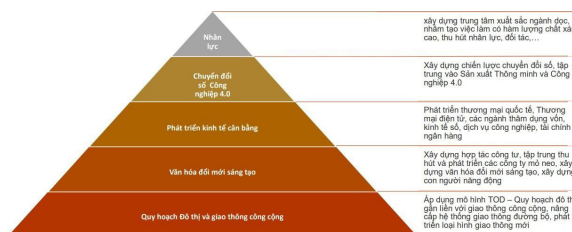
Keywords: Human resource development; Binh Duong province; Smart City; High-quality human resources.

1. Đặt vấn đề

Kế thừa tinh thần các đại hội trước, Đại hội XIII của Đảng (năm 2021) tiếp tục xác định mục tiêu “*Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực (NNL), nhất là NNL chất lượng cao; ưu tiên phát triển NNL cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục và đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng và phát triển mạnh khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr.231) là một trong ba đột phá chiến lược của đất nước trong giai đoạn mới. Đại hội cũng đặt ra yêu cầu phải “*Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế (công dân toàn cầu)*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr.232-233). Đây là chủ trương hết sức đúng đắn, thể hiện tư duy, tầm nhìn mới của Đảng ta về phát triển NNL, nhất là NNL chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững đất nước trong thời kỳ mới.

Đối với Bình Dương, sau hơn 4 năm thực hiện, đề án Thành phố Thông minh Bình Dương đã đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, tác động sâu và rộng đến nhiều mặt của đời sống xã hội của tỉnh, góp phần vào sự phát triển vượt bậc của tỉnh Bình Dương thời

gian qua. Đề án được hiện thực hóa bằng những dự án cụ thể, được phân bổ rộng cho những thành phần quan trọng trong xã hội tùy theo vai trò cũng như trách nhiệm của họ. Để tiếp tục thực hiện đề án Thành phố Thông minh Bình Dương, cũng như duy trì được sự ghi nhận của cộng đồng quốc tế trong Top 21 ICF, tiến tới vào Top 7 ICF và Top 1 ICF, đòi hỏi sự kiên định và tiếp tục đồng hành rất lớn giữa các thành tố trong xã hội, đặc biệt là ba nhà gồm nhà nước, nhà trường và nhà doanh nghiệp. Mỗi một thành tố sẽ có thể đóng góp tùy theo vai trò của mình. Nhà nước cần tiếp tục thể hiện vai trò kiến tạo của mình, thúc đẩy các dự án đầu tư công, sự vào cuộc của nhà nước là lực đẩy lớn cho nhà doanh nghiệp - nhân tố chính trên mặt trận phát triển kinh tế và nhà trường - nhân tố chính trên mặt trận phát triển con người và khoa học công nghệ. Tất cả đều phải thể hiện bằng những đề án cụ thể, nhằm tạo ra những tác động sớm cho xã hội.



Hình 1. Mô hình 5 lớp cơ động cho chiến lược phát triển thông minh của Bình Dương

Vùng Đới mới Sáng tạo Bình Dương với mô hình 5 lớp trong Hình 1 được đúc kết từ thực tiễn xây dựng và phát triển Bình Dương, là sự cô đọng của chiến lược phát triển thông minh của Bình Dương. Với những lớp cụ thể như sau:

Lớp 1 - Quy hoạch đô thị và hạ tầng giao thông công cộng

Lớp 2 - Xây dựng văn hóa đổi mới sáng tạo

Lớp 3 - Phát triển kinh tế cân bằng

Lớp 4 - Chuyển đổi số và Phát triển công nghiệp 4.0

Lớp 5 - Phát triển nguồn nhân lực

Mỗi lớp đóng vai trò riêng nhưng có quan hệ tương hỗ lẫn nhau. Tuy nhiên, qua mô hình này có thể nhận thấy vấn đề NNL đóng một vai trò rất quan trọng làm động lực thúc đẩy nhanh quá trình xây dựng Thành phố Thông minh và Vùng Đới mới Sáng tạo Bình Dương. Từ đó, có thể khẳng định yêu cầu phát triển NNL, đặc biệt NNL chất lượng cao luôn là đòi hỏi cấp thiết để Bình Dương phát triển trong tình hình mới.

2. Tổng quan nghiên cứu

Nghiên cứu về NNL chất lượng cao đã được nhiều nhà khoa học quan tâm, công bố, trong đó có một số nghiên cứu tiêu biểu như: *NNL chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay và những vấn đề đặt ra* (Dũng, 2024) đã khẳng định NNL chất lượng cao là vấn đề trung tâm trong phát triển của mỗi quốc gia. Từ đó, đưa ra giải pháp phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước ở Việt Nam. Ngoài ra, còn có các bài viết liên quan của các tác giả như: *Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước* (Linh, 2023) hay bài viết *Thu hút nhân lực chất lượng cao trong khu vực công: Thực trạng pháp luật và kiến nghị hoàn thiện* (Phong, 2024); *Một số giải pháp đào tạo NNL chất lượng cao vùng dân tộc thiểu số và miền núi hiện nay* (Dũng, 2020); *Một số vấn đề về NNL dân tộc thiểu số hiện nay* (Dũng, 2020); *Đào tạo NNL góp phần phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số và miền núi hiện nay* (Dũng, 2020); *Phát triển NNL dân tộc thiểu số góp phần phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số hiện nay* (Dũng, 2023);... Nhìn chung, các nghiên cứu của các nhà khoa học, về cơ bản, đều thống nhất với nhận định: tầm quan trọng của NNL chất lượng cao phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) của Việt Nam và cũng đã chỉ ra một số hạn chế, khó khăn trong quá trình thu hút, đào tạo NNL chất lượng cao. Tuy nhiên, các tác giả chỉ nghiên cứu ở mức độ khái quát về vai trò của NNL chất lượng cao và hạn chế trên một số

lĩnh vực, chưa phân tích thực tiễn phát triển NNL chất lượng cao ở một địa phương cụ thể, phân tích chính sách, thực trạng và những khó khăn, hạn chế ở từng địa phương để đề xuất các giải pháp phù hợp. Vì vậy, bài viết tập trung nghiên cứu về thực trạng, chính sách, định hướng và đề xuất giải pháp để phát triển NNL chất lượng cao qua thực tiễn ở tỉnh Bình Dương là rất cần thiết.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng chủ yếu phương pháp thu thập các nguồn tài liệu từ các báo cáo, bài viết, bài nghiên cứu, các trang tin điện tử của tỉnh Bình Dương, từ đó tổng hợp, phân tích và thống kê các nguồn thông tin có liên quan trực tiếp đến nội dung nghiên cứu. Đặc biệt, tác giả đã kế thừa các nguồn số liệu từ Chương trình số 19-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Tỉnh ủy Bình Dương về phát triển và nâng cao chất lượng NNL, đáp ứng yêu cầu xây dựng Bình Dương phát triển bền vững theo hướng đô thị thông minh, văn minh, hiện đại giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 và Văn kiện của Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020-2025).

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Định hướng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Bình Dương

Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã đề ra mục tiêu phát triển nhân lực quốc gia như sau: “Rà soát, hoàn thiện các chiến lược về giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực quốc gia phù hợp với yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. Triển khai các hoạt động đào tạo kiến thức, kỹ năng về khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các trường phổ thông. Hình thành các chương trình cấp quốc gia và cấp địa phương, ngành, lĩnh vực về đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài, lao động có kỹ năng, chuyên môn cao. Xây dựng và triển khai chương trình đào tạo chuyên gia, nhân lực chất lượng cao, lao động kỹ thuật trong các lĩnh vực công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn. Quan tâm đào tạo, nâng cao trình độ lao động nông thôn; tăng số lượng lao động kỹ thuật có tay nghề; phát triển nhân lực nghiên cứu, chuyên gia trong nông nghiệp. Khuyến khích phát triển các nền tảng dạy và học trực tuyến mở, các mô hình đại học mới thích ứng với quá trình chuyển đổi số”. Từ định hướng của Trung ương, tỉnh Bình Dương đã đề ra những chủ trương cụ thể để phát

triển NNL chất lượng cao cụ thể như sau:

Một là, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình số 19-CTr/TU của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND tỉnh) đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện (Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh). Qua đó, tập trung cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trọng tâm như: Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thu hút lao động có trình độ cao và đào tạo theo đơn đặt hàng; phát triển giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông, giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu nhân lực chất lượng cao và hội nhập quốc tế; đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng nông thôn mới,... Mỗi nhiệm vụ đều có sự phân công trách nhiệm cụ thể cho từng sở, ngành chủ trì thực hiện và thời gian hoàn thành đối với từng nhiệm vụ.

Hai là, phát triển NNL chất lượng cao của tỉnh gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển và nâng cao chất lượng NNL vào chương trình công tác hàng năm của các địa phương, đơn vị cụ thể. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tiến hành xây dựng các đề án, dự án được giao; rà soát đề nghị UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh (HĐND tỉnh) ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung quy định về chế độ, chính sách phục vụ phát triển NNL.

Ba là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chương trình phát triển và nâng cao chất lượng NNL thường xuyên của các cơ quan, đơn vị dưới nhiều hình thức, như: Đăng tải các văn bản trên cổng thông tin điện tử tỉnh, website của cơ quan, đơn vị, tuyên truyền trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã, lồng ghép vào các cuộc họp chi bộ, họp giao ban, sinh hoạt chuyên đề,...

Bốn là, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động về vai trò, tầm quan trọng của NNL chất lượng cao trong phát triển KT-XH ở tỉnh Bình Dương, đặc biệt là mục tiêu xây dựng Thành phố Thông minh và Vùng Đổi mới Sáng tạo Bình Dương.

4.2. Thực trạng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Bình Dương hiện nay

Thứ nhất, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Các ngành chức năng của tỉnh đã triển khai xây dựng các đề án phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, công nghệ thông tin; xây dựng kế hoạch

đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện các đề án đã được phê duyệt trước đây. Năm 2021 và 2022, tỉnh Bình Dương đã cử 21.044 lượt cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng NNL và bổ sung nhân lực trình độ cao cho một số ngành, lĩnh vực. Tỷ lệ giáo viên các trường trung học phổ thông đến học kỳ I năm học 2022-2023 có trình độ đào tạo trên chuẩn (thạc sĩ, tiến sĩ) đạt 20,43%; tỷ lệ bác sĩ/1 vạn dân đến cuối năm 2022 đạt 7,51 bác sĩ/1 vạn dân. Công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm tổ chức thường xuyên, liên tục với nội dung chương trình phong phú, đa dạng, gắn với hoạt động công vụ của công chức, hoạt động nghề nghiệp của viên chức và phù hợp với nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các cơ quan, đơn vị; hình thức tổ chức linh hoạt (trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp giữa trực tiếp với trực tuyến). Ngoài ra, các ngành chức năng của tỉnh đang xem xét lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan để xây dựng các văn bản trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, điều chỉnh, bổ sung các chính sách, chế độ có liên quan đến yêu cầu phát triển và nâng cao chất lượng NNL trên địa bàn tỉnh.

Thứ hai, thu hút lao động có trình độ cao và đào tạo theo đơn đặt hàng

Trên cơ sở rà soát nhu cầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương, hàng năm tỉnh Bình Dương ban hành danh mục, ngành nghề số lượng và trình độ lao động cần thu hút về công tác tại các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của tỉnh. Từ năm 2021-2022, tỉnh thu hút được 53 người có trình độ từ đại học trở lên chủ yếu là viên chức có chuyên môn y tế cho các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giảng viên có trình độ tiến sĩ về công tác tại Trường Đại học Thủ Dầu Một (tỉnh Bình Dương). Để có cơ sở cho việc triển khai đặt hàng đào tạo cũng như nâng cao chất lượng NNL y tế, năm 2022 tỉnh Bình Dương đã ký biên bản ghi nhớ đào tạo NNL y tế với Trường Đại học Y Hà Nội; tiếp tục triển khai các hợp tác với Trường Đại học Y Dược Cần Thơ trong công tác đào tạo cán bộ y tế cho tỉnh. Đồng thời, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 về việc hỗ trợ sinh viên y, dược đào tạo theo hình thức đặt hàng của tỉnh Bình Dương (thay thế Nghị quyết số 45/2011/NQ-HĐND ngày 08/8/2011 của HĐND tỉnh về việc hỗ trợ sinh viên y, dược đào tạo theo địa chỉ sử dụng).

Ngoài ra, Bình Dương còn triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về học sinh, sinh viên xuất sắc của tỉnh Bình Dương để tạo NNL chất lượng cao, ngành

giáo dục và đào tạo đã tiến hành rà soát, thống kê dữ liệu về học sinh xuất sắc của tỉnh từ năm 2015. Thời gian tới, tiếp tục nghiên cứu tham mưu xây dựng cơ sở dữ liệu về học sinh, sinh viên có thành tích xuất sắc của tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi trong việc truy xuất dữ liệu đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ chuyển đổi số.

Thứ ba, phát triển giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trên địa bàn tỉnh

Các ngành chức năng của tỉnh thường xuyên phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phát sóng chuyên đề “Đạy nghề và việc làm”; phối hợp với các cơ quan báo chí đăng thông tin về tuyển sinh, các chính sách mới, các mô hình đào tạo hay từ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN). Đảm bảo nguồn lao động có tay nghề, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, kế hoạch đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng; kế hoạch đặt hàng đào tạo cho các đối tượng... và tổ chức triển khai thực hiện. Tính đến ngày 31/12/2022, các cơ sở GDNN và cơ sở có đăng ký hoạt động GDNN đang đào tạo 56.590 học viên (trong đó cao đẳng: 1.525 người, trung cấp: 4.755 người, sơ cấp và dưới 03 tháng: 50.310 người). Đến cuối năm 2022, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 82%, trong đó có văn bằng, chứng chỉ đạt 32%. Toàn tỉnh hiện có 86 cơ sở GDNN và cơ sở có đăng ký hoạt động GDNN, trong đó có 06 trường cao đẳng/cao đẳng nghề, 01 phân hiệu Cao đẳng Đường sắt phía Nam, 10 trường trung cấp, 18 trung tâm GDNN và 51 doanh nghiệp có đăng ký hoạt động GDNN.

Ngành giáo dục và đào tạo tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Cùng với hướng nghiệp, việc phân luồng học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông được thực hiện theo năng lực học tập của từng học sinh; định hướng cho các trường phổ thông thực hiện giáo dục hướng nghiệp, tuyên truyền nâng cao nhận thức giúp phụ huynh và học sinh xác định đúng hướng đi sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông phù hợp với năng lực học tập của học sinh. Hàng năm, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở thi trúng tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông khoảng 70%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đi học nghề khoảng 10% đến 15%.

Thứ tư, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông

Tập trung chỉ đạo, đổi mới kiểm tra đánh giá, thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ

thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và quản lý. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức khóa đào tạo thử nghiệm cho giáo viên trong tỉnh về việc tăng cường khả năng ứng dụng mô hình giáo dục tích hợp các môn khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học/nghệ thuật (STEM/STEAM) trong giảng dạy; phối hợp với các đơn vị cung cấp tổ chức thao giảng tiết dạy STEM mẫu nhằm mục đích tập huấn hướng dẫn sử dụng phòng học trải nghiệm sáng tạo; tổ chức tiết học trải nghiệm sáng tạo (môn Vật lý); phối hợp với nhà cung cấp thiết bị dạy học STEM tổ chức các lớp tập huấn khai thác sử dụng các thiết bị giáo dục STEM,... rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông. Đến tháng 12/2022 đã giảm được 05 trường mầm non, mẫu giáo; 04 trường tiểu học, 01 trường trung học cơ sở, 01 trung tâm. Phát triển hệ thống các trường quốc tế chất lượng cao đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội và theo định hướng của tỉnh. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 03 trường có vốn đầu tư nước ngoài: 01 trường mầm non (Trường Mầm non Việt Hoa), 01 trường tiểu học (Trường Tiểu học Việt Hoa) và 01 trường mầm non - phổ thông (Trường Quốc tế Singapore tại thành phố mới Bình Dương).

Thứ năm, nâng cao chất lượng giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu nhân lực chất lượng cao và hội nhập quốc tế

Các trường Đại học trên địa bàn tỉnh tiếp tục tuyển sinh đào tạo nhiều ngành đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, đồng thời phục vụ triển khai các đề án Thành phố Thông minh và Vùng Đổi mới Sáng tạo Bình Dương, trong đó tập trung đào tạo lĩnh vực khoa học tự nhiên, lĩnh vực có tính ứng dụng cao. Với mô hình đào tạo tiên tiến, đáp ứng nhu cầu xây dựng thành phố thông minh Bình Dương với mối liên kết “Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp”, đồng thời các trường đã xây dựng được đội ngũ giảng viên bao gồm những nhà giáo, chuyên gia, nhà khoa học, doanh nhân giỏi ở trong và ngoài nước. Ngành chức năng của tỉnh hỗ trợ các trường đại học trên địa bàn tổ chức nhiều hoạt động phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp để thu hút các nhà giáo, nhà khoa học trong và ngoài nước tham gia đào tạo nhân lực đại học và nghiên cứu khoa học, công nghệ thông qua tổ chức các cuộc thi, hội nghị, như: Cuộc thi “Tìm kiếm ý tưởng phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo gắn với đô thị - đại học, tại Bến Cát, Bình Dương” gắn với việc đưa vào hoạt động khuôn viên mới của Trường Đại học Việt - Đức tại Thới Hòa, Bến Cát, Bình Dương; Cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp sinh viên các trường đại học, cao đẳng năm 2022”; Hội nghị Kết nối và

thúc đẩy startups công nghệ; Tổ chức sự kiện “Liên kết hệ sinh thái khởi nghiệp Việt Nam kết nối quốc tế” và Chương trình “Liên minh đổi mới, hợp tác sáng tạo” thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo mở quốc gia,... Thông qua các cuộc thi, hội nghị, sự kiện nhằm hướng đến mục tiêu phát triển, hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, dịch vụ khoa học, đào tạo chất lượng cao gắn với phát triển kinh tế tri thức cho cộng đồng, lấy các hoạt động của Nhà trường là hạt nhân thúc đẩy sự phát triển, thông qua đào tạo con người, cung cấp dịch vụ khoa học công nghệ và thu hút NNL chất lượng cao; lan tỏa đến cộng đồng những giá trị của khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và thu hút lực lượng trẻ tham gia vào hệ sinh thái khởi nghiệp trong trường đại học; gắn kết với hệ sinh thái của quốc gia và các nước trên thế giới, đồng thời thu hút các chuyên gia giỏi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quan tâm và tiếp tục có những đóng góp, hỗ trợ đào tạo nhân lực chất lượng cao cho địa phương.

Thứ sáu, đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng nông thôn mới

Để tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tỉnh đã ban hành Kế hoạch Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2025. Mục tiêu cụ thể của Kế hoạch tập trung đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn nằm trong các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, các dự án phát triển sản xuất theo quy hoạch xây dựng nông thôn mới, chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp ở địa phương. Phần đầu đến năm 2025, sau khi học xong ít nhất có 80% lao động có việc làm ổn định và tăng thu nhập. Dự kiến tổng số lao động nông thôn được đào tạo nghề nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 là 1.605 lao động. Ưu tiên đào tạo cho lao động nông thôn trong việc thực hiện các chương trình: Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp; Chương trình giảm nghèo bền vững; Chương trình xây dựng nông thôn mới; Chương trình mỗi xã một sản phẩm; lao động là người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp, phụ nữ nông thôn,... Kết quả, năm 2022 đã tổ chức 07 lớp đào tạo nghề nông nghiệp cho 164 lao động nông thôn tham gia. Qua giám sát các lớp đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, hầu hết các học viên đã nắm vững được lý thuyết và thực hành thành thạo các nghề được đào tạo. Thông qua các lớp đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, các học viên có thể tự tạo việc làm hoặc có thể vào các trang trại, doanh nghiệp để làm việc,

tăng thu nhập và góp phần phát triển KT-XH ở địa phương. Trong năm 2022, tỉnh cũng tổ chức 20 lớp tập huấn với 701 lượt người tham dự để cung cấp kiến thức, kỹ thuật tiên tiến cho người nông dân.

Thứ bảy, hợp tác quốc tế để phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Các hoạt động hợp tác quốc tế về phát triển giáo dục, đào tạo NNL chất lượng cao được tỉnh đặc biệt quan tâm. Nhiều hoạt động đã được triển khai thông qua tiếp đón các đoàn nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh Bình Dương; thành lập các đoàn công tác của tỉnh đến các nước tìm hiểu, xúc tiến thiết lập quan hệ hữu nghị qua đó kết nối và đẩy mạnh hợp tác trong các lĩnh vực, trong đó có hợp tác về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao với các đối tác nước ngoài. Mở rộng hợp tác giữa các trường đại học tiên tiến trên thế giới để tạo ra nguồn nhân lực chất lượng và phong phú hơn. Thông qua hoạt động hợp tác quốc tế, các dự án, chương trình đào tạo liên kết với đối tác nước ngoài đã được củng cố và tiếp tục triển khai tại các trường, các hoạt động giao lưu trao đổi đoàn giữa các trường được thực hiện thường xuyên. Trên cơ sở các dự án hợp tác, các trường đã mời các chuyên gia trong nước và quốc tế có nhiều kinh nghiệm trong công tác đào tạo đến để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm qua các hội thảo, các lớp tập huấn ngắn hạn. Để nâng cao năng lực đào tạo và nghiên cứu, cán bộ quản lý và giảng viên của các trường thường xuyên được cử đi trao đổi học tập, nghiên cứu và thực tập tại các trường, viện trên thế giới thông qua các chương trình giao lưu, liên kết đào tạo, các dự án hợp tác, các thỏa thuận hợp tác song phương và đa phương.

4.3. Một số giải pháp

Trên cơ sở những định hướng bước đầu, để tiếp tục phát triển NNL chất lượng trong tương lai để phục vụ người dân và doanh nghiệp và mục tiêu xây dựng Thành phố Thông minh, Vùng Đổi mới Sáng tạo, Đảng bộ và chính quyền tỉnh Bình Dương cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn tỉnh các quan điểm, mục tiêu, định hướng đã nêu trong Chương trình số 19-CTr/TU của Tỉnh ủy Bình Dương và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến phát triển và nâng cao chất lượng NNL.

Hai là, đẩy nhanh tiến độ phát triển NNL và cơ sở vật chất ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án Phát triển Tổng thể ngành Y tế tỉnh Bình Dương đến năm 2030, tầm nhìn đến

năm 2050; Dự án Đảm bảo NNL công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước giai đoạn 2022-2026; Kế hoạch bồi dưỡng ngắn hạn và trung hạn ở nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chính sách thu hút, chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng NNL tỉnh Bình Dương ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 31/7/2019 của HĐND tỉnh Bình Dương.

Ba là, nghiên cứu, ban hành các chính sách quản lý, sử dụng và đãi ngộ NNL hợp lý để thu hút và tạo động lực cho người được thu hút và người đang công tác.

Bốn là, hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu về học sinh có thành tích xuất sắc của tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi trong việc truy xuất dữ liệu đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ chuyển đổi số; cơ sở dữ liệu và công nghệ thông tin về tuyển dụng để phục vụ các doanh nghiệp.

Năm là, tiếp tục rà soát, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh, định hướng chỉ giữ lại những đơn vị hoạt động hiệu quả và chuyển sang cơ chế tự chủ theo loại hình tự đảm bảo chi thường xuyên đối với các đơn vị. Để thực hiện được mục tiêu này cần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có trình độ cao, có năng lực chuyên môn và đáp ứng được nhiều nhiệm vụ trong tình hình mới.

5. Thảo luận

Mặc dù, đã có đầy đủ các chủ trương và định hướng để phát triển NNL chất lượng cao của tỉnh Bình Dương, tuy nhiên trong quá trình thực hiện thực tiễn cũng đang đặt ra một số vấn đề như:

Thứ nhất, một số mục tiêu của Chương trình số 19-CTr/TU thực hiện chưa đạt theo tiến độ đề ra, cụ thể: Chưa giải quyết căn bản yêu cầu biên chế trong các cơ quan hành chính và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với vị trí việc làm, quy mô dân số và tốc độ phát triển KT-XH ở địa phương. Tỷ lệ bác sĩ/1 vạn dân, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đi học nghề đạt thấp. Trình độ ngoại ngữ của công chức, viên chức nói chung và công chức làm việc trong các ngành, lĩnh vực trực tiếp tiếp xúc với tổ chức và người nước ngoài chưa được cải thiện. Điều này đã ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thực hiện mục tiêu xây dựng Thành phố Thông minh, Vùng Đới mới Sáng tạo của tỉnh Bình Dương, nhất là trong quá trình tỉnh đang tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là những lĩnh vực công nghệ cao.

Thứ hai, công tác tham mưu xây dựng các đề án, dự án, kế hoạch phát triển NNL ở một số lĩnh vực thực hiện còn chậm tiến độ so với kế hoạch đề ra. Nhiều đề án, kế hoạch đến nay vẫn chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thuộc các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, công nghệ thông tin, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở nước ngoài.

Thứ ba, một số nhiệm vụ chưa được triển khai hoặc triển khai còn chậm, như: rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, ban hành các chế độ, chính sách để thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng NNL; xây dựng cơ sở dữ liệu về học sinh, sinh viên xuất sắc để tạo NNL chất lượng cao; xây dựng cơ sở dữ liệu và công nghệ thông tin chung về tuyển dụng để phục vụ các doanh nghiệp; công tác điều tra, khảo sát thường xuyên về nhân lực và chất lượng nhân lực theo bậc đào tạo và theo lĩnh vực KT-XH.

Thứ tư, việc thu hút người có trình độ chuyên môn về làm việc trong một số lĩnh vực tỉnh có nhu cầu còn hạn chế, số lượng thu hút chưa nhiều; một số ngành, lĩnh vực không thu hút được và đủ số lượng theo nhu cầu. Một bộ phận không nhỏ người được đào tạo, thu hút (nhất là lĩnh vực y tế), sau khi về tỉnh Bình Dương làm việc đủ thời gian được cấp chứng chỉ hành nghề hoặc có tay nghề vững vàng đã nghỉ việc, bỏ việc để chuyển sang hệ thống tư nhân vì có thu nhập cao hơn.

Thứ năm, công tác tổ chức các lớp học nghề cho lao động nông thôn gặp khó khăn. Mặc dù, khi khảo sát nhu cầu học nghề của lao động nông thôn luôn đảm bảo số lượng. Tuy nhiên, khi tổng hợp đủ số lượng để tiến hành mở lớp thì số lao động này đã tìm được việc làm khác hoặc không còn nhu cầu học nghề.

6. Kết luận

NNL khu vực công là nhân tố nền tảng, cơ bản trong nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của nhà nước, tạo tiền đề cho sự phát triển nhanh và bền vững của một đất nước, nhất là trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Vì vậy, việc thu hút, trọng dụng, đào tạo, bồi dưỡng NNL chất lượng cao luôn là một trong những mục tiêu hàng đầu trong quá trình phát triển của các nước trên thế giới cũng như ở Việt Nam nói chung và ở tỉnh Bình Dương nói riêng. Trong thời gian tới, tỉnh Bình Dương cần chủ động hoàn thiện chính sách, pháp luật về thu hút, trọng dụng nhân lực chất lượng cao trên mọi lĩnh vực, nhất là ở khu vực công và những lĩnh vực đòi hỏi trình độ công nghệ cao hiện nay. Đây cũng chính là yếu tố để thực hiện thắng lợi mục tiêu phấn đấu để Bình Dương sẽ là đô thị thông minh của vùng và cả nước.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2022). Nghị quyết 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về *Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, ngày 17/11/2022.
- Dũng, L. T. (2024). Nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay và những vấn đề đặt ra. *Tạp chí Công thương*, số 6.
- Dũng, N. D. (2020a). Một số giải pháp đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao vùng dân tộc thiểu số và miền núi hiện nay. *Tạp chí Dân tộc*, số 229 (Tháng 4).
- Dũng, N. D. (2020b). Một số vấn đề về nguồn nhân lực dân tộc thiểu số hiện nay. *Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc*, Volume 9, Issue 3, September.
- Dũng, N. D. (2020c). Đào tạo nguồn nhân lực góp phần phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số và miền núi hiện nay. *Tạp chí Mặt trận*, số 208 (Tháng 12).
- Dũng, N. D. (2023). Phát triển nguồn nhân lực dân tộc thiểu số góp phần phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số hiện nay. *Đặc san Nhân tài Việt - Tạp chí điện tử Nhân lực nhân tài Việt*, số 1 (Quý I).
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Linh, N. T. (2023). Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước. *Tạp chí Quản lý nhà nước*, số 12.
- Phong, Đ. T. (2024). Thu hút nhân lực chất lượng cao trong khu vực công: Thực trạng pháp luật và kiến nghị hoàn thiện. *Tạp chí Tổ chức nhà nước*, số 5/2024.
- Tỉnh ủy Bình Dương. (2021). Chương trình số 19-CTr/Tu về *Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu xây dựng bình dương phát triển bền vững theo hướng đô thị thông minh, văn minh, hiện đại giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*, ngày 31/5/2021.
- UBND tỉnh Bình Dương. (2021a). Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 ban hành *Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 19-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Tỉnh ủy Bình Dương về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu xây dựng Bình Dương phát triển bền vững theo hướng đô thị thông minh, văn minh, hiện đại giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*.
- UBND tỉnh Bình Dương. (2021b). Quyết định số 1745/QĐ-UBND Ban hành *kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 19-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Tỉnh ủy bình dương về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu xây dựng Bình Dương phát triển bền vững theo hướng đô thị thông minh, văn minh, hiện đại giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*, ngày 05/7/2021.

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO ĐÁP ỨNG NHU CẦU XÂY DỰNG ĐÔ THỊ THÔNG MINH Ở TỈNH BÌNH DƯƠNG HIỆN NAY

Nguyễn Thế Vinh

Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Email: thevinhbtg1986@gmail.com

Nhận bài: 11/9/2024; Phản biện: 25/9/2024; Tác giả sửa: 29/9/2024; Duyệt đăng: 28/10/2024; Phát hành: 20/11/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/nctd/353>

Nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao luôn đóng vai trò quyết định quan trọng hàng đầu đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, Đảng và Nhà nước ta càng đặc biệt coi trọng việc xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, coi đây là yêu cầu cấp thiết của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay. Bình Dương là một tỉnh công nghiệp phát triển trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, cho nên việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cũng là một yêu cầu cấp bách cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh hiện nay.

Từ khóa: Phát triển nguồn nhân lực; Tỉnh Bình Dương; Đô thị thông minh; Nhân lực chất lượng cao.